

Bản án số: 283/2023/HS-ST.
Ngày: 26-12-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Lân.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1, Bà Trần Thị Đông.
2, Bà Lê Thị Thu Lý.

Thư ký phiên tòa: Ông Thịnh Quang Trung.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 291/2023/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 279/2023/QĐXX-ST ngày 14 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH C, sinh năm 2002, tại Hà Nội; Trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đình C1 (không rõ năm sinh); Con bà Tạ Thị H (SN 1972); Theo D bản, chỉ bản số 789 lập ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Công an huyện Đ bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tạm giữ: Từ ngày 18/10/2023 đến ngày 21/10/2023; Tạm giam: Từ ngày 21/10/2023 đến nay, tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 23 tháng 03 năm 2023, anh Nguyễn Thiện D1, sinh năm 1997; Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Văn L, sinh năm 2002 ở cùng thôn rủ L đi hát karaoke và uống bia cùng anh D1, L đồng ý và hẹn khi nào có địa điểm hát sẽ báo cho anh D1 biết. Sau khi nói chuyện với anh D1 xong thì L nảy sinh ý định sẽ sử dụng ma túy trong khi hát nên đã gọi điện thoại cho Phạm Hoàng H1, sinh năm 2002; Nơi thường trú: Thôn T, xã M, huyện Đ và Phạm Trường S, sinh năm

2000; Nơi thường trú: Thôn Đ, xã D, huyện Đ thông qua ứng dụng M rủ S và H1 đi hát và sử dụng ma túy. H1 và S đồng ý và bảo L đến quán B trong thôn Đ, xã D, huyện Đ đón H1 và S. Sau đó, L gọi điện và nhắn tin đến tài khoản Messenger “CHÍNH NGU” của Nguyễn Đình C2 đặt vấn đề mua của C2 01 chỉ ma túy Ketamine với giá 1.500.000 đồng. Chính đồng ý và bảo L đến khu vực gần Ủy ban nhân dân xã V (gần nhà C2) để giao dịch mua bán ma túy. Sau khi thỏa thuận với L, C2 đi đến khu vực thành phố T, tỉnh Bắc Ninh mua của một nam giới (không rõ nhân thân, lai lịch) 1.500.000 đồng tiền ma túy Ketamine. Sau khi mua được ma túy, C2 mang về cất giấu ở gốc cây gần nhà C2 tại thôn D, xã V, huyện Đ (gần Ủy ban nhân dân xã V) rồi báo cho L biết đã có ma túy và bảo L đến địa điểm đã hẹn trước đó. L đi xe taxi đến điểm hẹn với C2. Khi đến nơi, L được C2 hướng dẫn đến vị trí gốc cây đa ở ven đường cạnh công nhà C2 nhận ma túy. Tại đây, L thấy 02 túi ma túy Ketamine được để sẵn dưới gốc cây, L cầm và cất giấu vào người rồi quay về quán bi-a để đón H1 và S. Số tiền mua ma túy của C2 thì chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng (bao gồm: 1.500.000 đồng tiền mua ma túy và 500.000 đồng tiền L còn nợ C2) từ tài khoản số 2628182002 tại Ngân hàng T của L đến tài khoản số 19036864911019 tại Ngân hàng T của C2. Sau khi mua được ma túy của C2, Nguyễn Văn L cùng các bạn là: Nguyễn Thiện D1, Phạm Hoàng H1, Phạm Trường S và Ma Thị C3, sinh năm 2006; Nơi thường trú: Thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Là bạn của H1) đến quán hát karaoke “Moon 1” tại thôn Đ, xã D, huyện Đ hát karaoke. Tại phòng hát số 1, Nguyễn Văn L, Phạm Hoàng H1 và Phạm Trường S đã cùng nhau sử dụng số ma túy mà L mua được. Phạm Hoàng H1 là người đặt phòng hát và bỏ tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng để L quán tẩu sử dụng ma túy. Trần Trung H2, sinh năm 2004; Nơi thường trú: Số A, đường N, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên (Là nhân viên quản lý quán M1) biết các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng hát nên mang đĩa sứ và thẻ nhựa cứng lên phòng hát để cho L xào ma túy. Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 24 tháng 03 năm 2023, khi các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng hát thì lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện, tạm giữ các vật chứng liên quan và đưa các đối tượng về trụ sở đấu tranh làm rõ.

Tại Bản kết luận giám định số 1864 ngày 31 tháng 03 năm 2023 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận đối với số tang vật chứng liên quan xác định:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng: 1,233 gam.
- Tinh thể thu trên 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng là ma túy loại Ketamine khối lượng: 0,239 gam.
- 01 tẩu hút tự tạo được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 thẻ nhựa màu vàng đều có dính ma túy loại Ketamine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Văn L, Phạm Hoàng H1 và Phạm Trường S đều dương tính với chất ma túy.

Đối với hành vi vi phạm của Nguyễn Văn L, Phạm Hoàng H1 và Trần Trung H2, ngày 29 tháng 03 năm 2023 và ngày 31 tháng 03 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Ngày 13 tháng 07 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Bản kết luận điều tra

vụ án hình sự; Ngày 07 tháng 08 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh ban hành Cáo trạng quyết định truy tố đối với các đối tượng: Nguyễn Văn L, Phạm Hoàng H1 và Trần Trung H2 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Ngày 29 tháng 08 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xử phạt: Nguyễn Văn L 08 năm 03 tháng tù; Phạm Hoàng H1 07 năm 06 tháng tù và Trần Trung H2 07 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với những người liên quan và vật chứng tạm giữ, Cơ quan điều tra và Tòa án nhân dân huyện Đông Anh đã tiến hành giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập đến làm việc nhưng C2 vắng mặt tại nơi cư trú, gia đình và chính quyền địa phương không biết C2 đi đâu, làm gì nên đã ra Quyết định tách các tài liệu liên quan đến đối tượng Nguyễn Đình C2 để giải quyết theo trình tự tin báo về tội phạm.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023, Nguyễn Đình C2 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đầu thú, khai nhận hành vi vi phạm như đã nêu trên và khai: Sau khi biết được thông tin Nguyễn Văn L bị Công an phát hiện bắt giữ, do hoảng sợ nên C2 thường xuyên vắng nhà. Sau đó, C2 đã nhận ra bản thân có hành vi vi phạm nên đã đến Công an huyện Đ đầu thú.

Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy cho C2: Do C2 khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình C2 khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và xác định: Vào tối ngày 23 tháng 03 năm 2023, bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Ketamine cho Nguyễn Văn L, sinh năm 2002; Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội với giá 1.500.000 đồng bị cáo để ở gốc cây ven đường gần trụ sở Ủy ban nhân dân xã V. Sau khi biết nhóm của Nguyễn Văn L bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì bị cáo sợ nên đã bỏ trốn một thời gian thì về đầu thú. Toàn bộ số ma túy bị cáo có được để bán cho Nguyễn Văn L là do bị cáo mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực thành phố T, tỉnh Bắc Ninh với giá 1.500.000 đồng. Bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nên hứa sửa chữa và không tái phạm

Bản cáo trạng số 296/CT-VKS-ĐA ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình C2 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đêm ngày 23 tháng 03 năm 2023, tại khu vực gần trụ sở Ủy ban nhân dân xã V, bị cáo Nguyễn Đình C2 có hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Ketamine cho Nguyễn Văn L, sinh năm 2002; Trú tại: Thôn Đ, xã D, huyện Đ, thành phố Hà Nội với giá 1.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán

trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình C2** từ 30 đến 36 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền vì bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn.

- Về xử lý vật chứng: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an huyện Đ**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền Nhà nước về chất ma túy, mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội nghiêm trọng khác như: Trộm cắp, Cướp tài sản, vv... Làm hủy hoại sức khỏe, nhân cách con người, đặc biệt là căn bệnh truyền nhiễm thế kỷ HIV/AIDS’. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tham lam tư lợi, ý thức coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội. Hành vi bị cáo bán trái phép 02 túi ma túy loại loại Ketamine cho **Nguyễn Văn L** vào tối ngày 23 tháng 03 năm 2023, tại khu vực gần trụ sở **Ủy ban nhân dân xã V** đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

“Điều 251. Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[2.1]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai tội, ăn năn hối cải và ra đầu thú là căn cứ để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2.2]. Về áp dụng hình phạt: Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc và cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và góp phần vào đấu tranh, phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn nên không phạt tiền bị cáo.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

[6]. Đề nghị của Viện kiểm sát về việc giải quyết toàn bộ vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đình C2** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

* Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo **NGUYỄN ĐÌNH C26** (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 10 năm 2023.

* Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền bị cáo.

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Nguyễn Đình C2** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo **Nguyễn Đình C2** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND. thành phố Hà Nội;
- VKSND. huyện Đông Anh;
- CQĐT. Công an huyện Đông Anh;
- THAHS. Công an huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Ngọc Lân

